

Số: 02/2023/QĐST-DS

Thành phố L, ngày 21 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Nga
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lý Chí Sung
2. Ông Hàng A Vàng

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Căn cứ hồ sơ án dân sự thụ lý số 08/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

+ Anh Vừ A S, sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 19, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

+ Anh Vừ A D, sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: Tổ 16, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 18, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Luật sư Trần Đình T, sinh năm 1978 – Luật sư Công ty luật TNHH K.

Địa chỉ: P1613, Trung tâm thương mại, đô thị X, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

- ***Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 và anh Trần Đình H, sinh năm 1995; có cùng Hộ khẩu thường trú: tổ 21, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Người đại Dện theo ủy quyền của bị đơn anh Trần Đình H là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Tổ 21, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Luật sư Nguyễn Thị Minh C, sinh năm 1958 – Văn phòng Luật sư Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: 521, đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hợp đồng đặt cọc và nghĩa vụ trả tiền cọc:

Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận chấm dứt hợp đồng đặt cọc giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập ngày 24/12/2018.

Bị đơn chị Nguyễn Thị T và anh Trần Đình H có trách nhiệm, nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn anh Vừ A S và anh Vừ A D số tiền đặt cọc là 190.000.000đồng (*Một trăm chín mươi triệu đồng chẵn*);

Thời hạn và phương thức thanh toán: Thanh toán 01 lần vào ngày 10/8/2023.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chưa thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn chị Nguyễn Thị T, anh Trần Đình H tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 9.500.000đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*).

Trả lại cho anh Vừ A D số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 8.962.500đồng (*Tám triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*) theo biên lai số AA/2016/0000579 ngày 18/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(*đã ký tên, đóng dấu*)

Nguyễn Bích Nga